

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(số.../HĐUQCNQSDĐ)

Hôm nay, ngày tháng năm, tạichúng tôi gồm:

BÊN ỦY QUYỀN: *(Sau đây gọi tắt là **Bên A**)*

Ông: Sinh năm:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:do.....cấp ngày.../.../.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Cùng vợ là bà: Sinh năm:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....do.....cấp ngày.../.../.....

Hộ khẩu thường trú:

Ông.....và bà.....là người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do Ủy ban nhân dân huyện/quận/thị xã/ thành phố..... cấp ngày.....tháng.....năm.....

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN: *(Sau đây gọi tắt là **Bên B**)*

Ông (bà): Sinh năm:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:do.....cấp ngày.../.../.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Bằng hợp đồng này, **Bên A** đồng ý ủy quyền cho **Bên B** với những thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1. PHẠM VI ỦY QUYỀN

Bên A ủy quyền cho Bên B chuyển nhượng quyền sử dụng đất và nhà ở theo Giấy chứng nhận như trên. Nhân danh Bên A, Bên B thực hiện các việc sau đây:

- Đăng tin, tạo điều kiện để người mua tìm hiểu các thông tin về thửa đất, nhà ở theo giấy chứng nhận trên.
- Thỏa thuận với bên nhận chuyển nhượng (bên mua) về các điều khoản trong hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nhà ở.
- Cùng bên nhận chuyển nhượng thực hiện thủ tục công chứng hoặc chứng thực hợp đồng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nhà ở theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện thủ tục khai, nộp thuế thu nhập cá nhân nếu bên nhận chuyển nhượng không thực hiện thay.
- Cung cấp giấy tờ theo quy định pháp luật đất đai để hoàn tất thủ tục đăng ký biến động tại cơ quan đăng ký đất đai.

ĐIỀU 2. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền là.....kể từ ngày.....tháng.....năm.....

ĐIỀU 3. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

3.1. Nghĩa vụ của Bên A

- Giao bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số.do UBND huyện/quận/thị xã/thành phố.....cấp ngàythángnăm và cung cấp giấy tờ khác theo quy định của pháp luật để Bên B thực hiện công việc được ủy quyền.
- Chịu trách nhiệm về những việc đã giao cho Bên được ủy quyền thực hiện.
- Thanh toán cho Bên B các chi phí hợp lý khi thực hiện các việc được ủy quyền.
- Trả thù lao cho Bên B với số tiền là(nếu có) sau khi đã hoàn thành việc ủy quyền.
- Giao tiền cho bên B nộp thuế thu nhập cá nhân nếu bên nhận chuyển nhượng không thực hiện thay.

3.2. Quyền của bên A

- Yêu cầu Bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi ủy quyền nêu trên.
- Yêu cầu Bên B giao toàn bộ số tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bán nhà ở.

ĐIỀU 4. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

4.1. Nghĩa vụ bên B

- Bảo quản, giữ gìn bản chính Giấy chứng nhận và các giấy tờ mà Bên A đã giao để thực hiện công việc ủy quyền.
- Thực hiện công việc theo ủy quyền và thông báo cho Bên A về tiến độ và kết quả thực hiện.
- Giao cho Bên A toàn bộ số tiền thu được từ việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bán nhà ở (đã trừ thuế thu nhập cá nhân, phí và thù lao công chứng nếu có).

4.2. Quyền bên B

- Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết để thực hiện công việc được ủy quyền theo quy định của pháp luật.
- Được thanh toán các chi phí hợp lý để thực hiện các việc được ủy quyền nêu trên và được nhận thù lao như đã thỏa thuận.

ĐIỀU 5. CÁC THỎA THUẬN KHÁC

5.1. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ hợp đồng này phải lập thành văn bản có người làm chứng hoặc được công chứng, chứng thực.

5.2. Bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng bất cứ lúc nào, nhưng phải trả thù lao cho Bên B tương ứng với công việc mà bên được ủy quyền đã thực hiện và bồi thường thiệt hại. Bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng bất cứ lúc nào và phải bồi thường thiệt hại cho A (nếu có).

5.3. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6. CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cùng cam đoan sau đây:

- Đã khai đúng sự thật và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin về nhân thân đã ghi trong hợp đồng này.

- Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả những thoả thuận đã ghi trong hợp đồng này; nếu bên nào vi phạm mà gây thiệt hại thì phải bồi thường cho bên kia hoặc cho người thứ ba (nếu có).

ĐIỀU 7. ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

7.1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của hợp đồng này

7.2. Hai bên đã tự đọc lại hợp đồng này, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng này.

BÊN ỦY QUYỀN

(ký và ghi rõ họ và tên)

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(ký và ghi rõ họ và tên)

(Hợp đồng này chỉ mang tính chất tham khảo)